

Tây Ninh, ngày 06 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính năm 2019 thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 43/TTr-BQLKKT ngày 16 tháng 8 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh (*phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và đơn vị có liên quan:

1. Gửi phương án đơn giản hóa hoặc sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh cho các Bộ, ngành Trung ương xem xét, quyết định sau khi được UBND tỉnh thông qua.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính sau khi được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục nêu trên.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành và đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận:*

- Như Điều 5;
- Cục kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ Tài Chính;
- Bộ Công thương;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; HCC;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh. *NHATLINH* *to*

**Ô. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**





## Phụ lục

### PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Ban hành kèm theo Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**I. Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài (đối với trường hợp không phải lấy ý kiến bộ chuyên ngành)**

#### 1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

**Lý do:** Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 05 ngày làm việc là Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã hoàn thành việc cấp giấy phép cho cá nhân, tổ chức theo yêu cầu. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị bỏ thành phần hồ sơ đối với quy định là bản sao hộ chiếu hoặc giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (nếu là người Việt Nam) hoặc bản sao hộ chiếu (nếu là người nước ngoài) của người đứng đầu văn phòng đại diện tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 10 Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ.

**Lý do:** Trong mẫu đơn, tờ khai đã có thông tin của người đứng đầu văn phòng đại diện. Do đó không nhất thiết phải yêu cầu thêm thành phần hồ sơ là bản sao hộ chiếu hoặc giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (nếu là người Việt Nam) hoặc bản sao hộ chiếu (nếu là người nước ngoài) của người đứng đầu văn phòng đại diện.

- Đề nghị giảm mức lệ phí thực hiện thủ tục hành chính từ 3.000.000 đồng xuống mức 2.000.000 đồng.

**Lý do:** mức lệ phí theo quy định là hơi cao do quy trình giải quyết thủ tục này tương đối đơn giản, không tốn quá nhiều thời gian và công sức giải quyết. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm được nhiều chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

#### 2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 11 và Điểm đ, Khoản 1, Điều 10 Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Sửa đổi, bổ sung Điểm a, Khoản 1, Điều 4 Thông tư 143/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

### **3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **3.683.100 đồng/năm.**
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **2.657.800 đồng/năm.**
- Chi phí tiết kiệm: **1.025.300 đồng/năm.**
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **27,84 %.**

## **II. Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng sử dụng nguồn vốn khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp**

### **1. Nội dung đơn giản hóa**

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này từ 10 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc.

**Lý do:** Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 07 ngày làm việc là Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã hoàn thành việc điều chỉnh giấy phép đầu tư cho cá nhân, tổ chức theo yêu cầu. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm nhiều thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị quy định cụ thể thời gian cơ quan có thẩm quyền phải thực hiện việc kiểm tra, nghiệm thu công trình.

**Lý do:** Khi cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền, thời gian xử lý thủ tục này vẫn chưa được tính, thời gian xử lý chỉ được tính sau khi cơ quan có thẩm quyền kết thúc việc đi kiểm tra thực tế công trình (thời gian theo quy định là “*10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra*”). Việc quy định thời gian như trên sẽ gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức do không biết khi nào thì cơ quan có thẩm quyền mới đi kiểm tra, có thể kéo dài vài tháng hoặc muộn đi kiểm tra khi nào cũng được.

**Đề xuất:** quy định cụ thể thời gian đi kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền là trong vòng 07 làm việc ngày kể từ ngày nhận hồ sơ.

### **2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi, bổ sung Điểm d, Khoản 4, Điều 32 Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

### **3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **1.743.900 đồng/năm.**
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **1.668.000 đồng/năm.**
- Chi phí tiết kiệm: **75.900 đồng/năm.**
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **4,35 %.**